**TUẦN 3**

**MÔN MĨ THUẬT**

**Tiết 3**

**BÀI 2: SÁNG TẠO VỚI VẬT LIỆU CÓ MÀU ĐẬM, MÀU NHẠT  (2 tiết)**

Thời gian thực hiện: ngày 22 tháng 9 năm 2022

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực mĩ thuật**

*Bài học giúp học sinh đạt được một số yêu cầu sau:*

– Nêu được màu đậm, màu nhạt ở vật liệu sẵncó và cách tạo sản phẩm thủ công bằng cách cắt, đan, dán giấy hoặc bìa giấy…

– Tạo được sản phẩm có màu đậm, màu nhạt từ vật liệu sẵn có… và tập trao đổi, chia sẻ.

– Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm, chỉ ra được màu đậm, màu nhạt trên sản phẩm của mình, của bạn và chia sẻ cảm nhận.

**2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác**

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS một số NL chung và NL ngôn ngữ, tính toán… thông qua: *Trao đổi, chia sẻ; xác định độ dài, rộng của các nan giấy, khổ giấy dùng làm nan đan, khung tranh để* *tạo sản phẩm có màu đậm, màu nhạt...*

**3. Phẩm chất**

Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm thông qua một số biểu hiện: *Có ý thức sưu tầm, chuẩn bị đồ dùng, vật liệu… phù hợp với bài học; yêu thích, tôn trọng những sản phẩm thủ công do bạn bè và người khác tạo ra; giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành…*

**II. CHUẨN BỊ CỦA HS VÀ GV**: Vật liệu sẵn có có màu đậm, màu nhạt, màu, bút chì, giấy màu….

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| --- | --- | --- |
| **3P** |  **Hoạt động khởi động**  |
|  | – Sử dụng bảng màu (vòng tròn màu sắc) gồm các màu cơ bản và thứ cấp (hoặc chỉ 3 màu thứ cấp).- Kích thích HS giới thiệu màu thứ cấp, màu cơ bản và gợi mở nội dung bài học.  | - Quan sát, trao đổi, chia sẻ  - Nhận xét, bổ sung trả lời, chia sẻ của bạn.  |
| **8P** | **1. Quan sát, nhận biết**  |
|  | ***1.1. Trò chơi: Tìm màu dậm, màu nhạt (tr.9, sgk)***:- Yêu cầu các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ nêu trong Sgk.- Thực hiện đánh giá (HS nhận xét, bổ sung; Gv nhận xét…). - Nhận xét kết quả và thực hiện nhiệm vụ của các nhóm.- Gợi nhắc HS: Màu sắc có màu đậm, màu nhạt | - Quan sát, thảo luận nhóm, thực hiện trò chơi - Báo cáo kết quả; Nhận xét kết quả của nhóm bạn. - Nghe GV đánh giá kết quả  |
|  |  ***1.2. Sử dụng hình ảnh tr.10, sgk***:- Tổ chức HS quan sát hình 1, 2, 3 và trao đổi, trả lời câu hỏi trong Sgk. - Thực hiện đánh giá (HS nhận xét, bổ sung; GV nhận xét…)- Giới thiệu rõ hơn mỗi sản phẩm thủ công: tên, vật liệu, màu đậm, màu nhạt và công dụng. - Gợi mở Hs quan sát, giới thiệu vật liệu sẵn màu đậm, màu nhạt có trong lớp (hoặc trong đời sống).  - Giới thiệu thêm một số sản phẩm sưu tầm/có trong lớp và được tạo nên từ vật liệu có màu đậm, màu nhạt. *- Tóm tắt nội dung quan sát, kết hợp sử dụng câu chốt trong SGK, tr.6.* | - Quan sát, trao đổi - Trả lời câu hỏi trong Sgk theo cảm nhận. - Nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn. - Chia sẻ, lắng nghe |
| **16P** | **2. Thực hành, sáng tạo** Giới thiệu thời lượng của bài học (2 tiết) và nội dung mỗi tiết:- Tiết 1: Tìm hiểu cách tạo sản phẩm từ cách đan nong mốt - Tiết 2: Tìm hiểu cách tạo sản phẩm khung tranh, ảnh |
|  | ***2.1. Hướng dãn HS cách tạo sản phẩm có màu đậm, màu nhạt bằng cách đan nong mốt***  (tr.10, sgk).- Yêu cầu Hs quan sát hình minh họa và trao đổi, giới thiệu màu đậm, màu nhạt của giấy màu và cách đan. - Thực hiện đánh giá (HS nhận xét, bổ sung; GV nhận xét…)- Hướng dẫn Hs thực hành (thị phạm minh họa/trình chiếu clip): + Chuẩn bị giấy màu/bìa giấy có màu đậm, màu nhạt; + Các thao tác (bước) thực hành- Giới thiệu một số cách tạo hình ảnh theo ý thích (quả, lá cây, hình tròn, hình trái tim, con vật…) và sử dụng cách đan nong mốt để tạo sản phẩm.- Tổ chức HS quan sát một số sản phẩm tham khảo trong sgk và sản phẩm sưu tầm, gợi mở HS chỉ ra màu đậm, màu nhạt, hình dạng của mỗi sản phẩm.  | - Quan sát, trao đổi- Chỉ ra màu đậm, màu nhạt của giấy và giới thiệu cách đan theo cảm nhận. - Nhận xét trả lời của bạn và bổ sung - Quan sát, lắng nghe Gv hướng dẫn thực hành.  |
|  | ***2.2.  Tổ chức HS thực hành:***- Bố trí HS ngồi theo nhóm, giao nhiệm vụ cá nhân:+ Sử dụng giấy màu hoặc bìa giấy, giấy báo… có màu đậm, màu nhạt để tạo nan đan và đan tạo sản phẩm theo ý thích.*Gợi mở HS:* Có thể cắt giấy tạo hình ảnh theo ý thích như: hình tròn, hình tam giác…; quả táo, quả cam, trái tim, lá cây, con vật,… và cắt các nan giấy có màu đạm, màu nhạt để đan tạo sản phẩm.+ Trao đổi (hỏi/chia sẻ) với bạn và quan sát, tìm hiểu, học hỏi cách thực hành… của bạn  - Quan sát HS thực hiện nhiệm vụ….  | - Quan sát, trao đổi- Trả lời câu hỏi; nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn- Lắng nghe, quan sát thầy/cô thị phạm, hướng dẫn - Có thể nêu câu hỏi, ý kiến |
| **5P** | **3. Cảm nhận chia sẻ**  |
|  | - Hướng dẫn HS trưng bày, quan sát sản phẩm- Gợi mở nội dung HS trao đổi, chia sẻ- Tóm tắt trao đổi, chia sẻ của HS, nhận xét kết quả học tập, thực hành; liên hệ bồi dưỡng phẩm chất (tham khảo trong SGV). |  |
| **3P** | **4. Vận dụng và hướng dẫn chuẩn bị học tiết 2 của bài học**  |
|  | - Sử dụng hình 1, 2 và gợi mở HS nhận ra: những ứng dụng của sản phẩm vào đời sống. - Sử dụng hình 3, gợi mở và giới thiệu đến HS cách đan khác- Hướng dẫn HS chuẩn bị học tiết 2: Tạo khung tranh ảnh. - Nhắc HS: bảo quản sản phẩm đan nong mốt để có thể cho sản phẩm vào khung tranh ảnh.  | - Quan sát, trao đổi, chia sẻ theo cảm nhận- Lắng nghe thầy cô hướng dẫn học tiết 2 của bài học |

**Nội dung điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy ( nếu có)**

...................................................................................................................................................

**TUẦN 4**

**MÔN MĨ THUẬT**

**Tiết 4**

**BÀI 2: SÁNG TẠO VỚI VẬT LIỆU CÓ MÀU ĐẬM, MÀU NHẠT  (2 tiết)**

Thời gian thực hiện: ngày 27 tháng 9 năm 2022

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Năng lực mĩ thuật**

*Bài học giúp học sinh đạt được một số yêu cầu sau:*

– Nêu được màu đậm, màu nhạt ở vật liệu sẵncó và cách tạo sản phẩm thủ công bằng cách cắt, đan, dán giấy hoặc bìa giấy…

– Tạo được sản phẩm có màu đậm, màu nhạt từ vật liệu sẵn có… và tập trao đổi, chia sẻ.

– Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm, chỉ ra được màu đậm, màu nhạt trên sản phẩm của mình, của bạn và chia sẻ cảm nhận.

**2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác**

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS một số NL chung và NL ngôn ngữ, tính toán… thông qua: *Trao đổi, chia sẻ; xác định độ dài, rộng của các nan giấy, khổ giấy dùng làm nan đan, khung tranh để* *tạo sản phẩm có màu đậm, màu nhạt...*

**3. Phẩm chất**

Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS đức tính chăm chỉ, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm thông qua một số biểu hiện: *Có ý thức sưu tầm, chuẩn bị đồ dùng, vật liệu… phù hợp với bài học; yêu thích, tôn trọng những sản phẩm thủ công do bạn bè và người khác tạo ra; giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành…*

**II. CHUẨN BỊ CỦA HS VÀ GV**: Vật liệu sẵn có có màu đậm, màu nhạt, màu, bút chì, giấy màu….

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| --- | --- | --- |
| **3P** |  **Hoạt động khởi động**  |
|  | Có thể sử dụng trò chơi tr.9, sgk và thay đổi hình dạng, màu sắc của các thẻ.   | - Quan sát, trao đổi, chia sẻ  - Nhận xét, bổ sung trả lời, chia sẻ của bạn.  |
| **6P** | **1. Quan sát, nhận biết** *Sử dụng hình 2, tr.10, sgk và một số khung tranh, ảnh làm từ vật liệu có màu đậm, màu nhạt (hình ảnh sưu tầm hoặc nguyên mẫu)* |
|  |  - Tổ chức HS quan sát, trao đổi, giới thiệu:+ Hình dạng của các khung tranh, ảnh+ Một số vật liệu sẵn có sử dụng làm khung tranh, ảnh+ Chỉ ra màu đậm, màu nhạt của vật liệu trên mỗi khung tranh, ảnh- Thực hiện đánh giá (HS nhận xét, bổ sung; GV nhận xét…)- Giới thiệu rõ hơn mỗi sản phẩm khung tranh, ảnh: tên, vật liệu, màu đậm, màu nhạt và cách sử dụng. *- Tóm tắt nội dung quan sát, gợi mở nội dung thực hành và kích thích hứng thú ở HS.* | - Quan sát, trao đổi - Trả lời câu hỏi theo cảm nhận. - Nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn. - Chia sẻ, lắng nghe |
| **18P** | **2. Thực hành, sáng tạo**  |
|  | ***2.1. Hướng dẫn HS cách tạo sản phẩm khung tranh, ảnh có màu đậm, màu nhạt*** (tr.10, sgk).- Yêu cầu Hs quan sát hình minh họa và trao đổi, giới thiệu cách thực hành và màu đậm, màu nhạt trên sản phẩm. - Thực hiện đánh giá (HS nhận xét, bổ sung; GV nhận xét…)- Hướng dẫn Hs thực hành thị phạm minh họa một số thao tác (hoặc trình chiếu clip) - Tổ chức HS quan sát hình 4 (Sgk, tr.11) và một số khung tranh, ảnh sưu tầm; gợi mở HS: Nhận ra hình dạng, vật liệu khác nhau (hình elip, tròn, chữ nhật…; vật liệu là bìa giấy, cành cây, vỏ sò, hạt ngũ cốc, que kem…) và chỉ ra màu đậm, màu nhạt trên sản phẩm.- Kích thích HS sẵn sàng thực hành. | - Quan sát, trao đổi- Chỉ ra màu đậm, màu nhạt của giấy và giới thiệu cách đan theo cảm nhận. - Nhận xét trả lời của bạn và bổ sung - Quan sát, lắng nghe Gv hướng dẫn thực hành.  |
|  | ***2.2.  Tổ chức HS thực hành:***- Bố trí HS ngồi theo nhóm, giao nhiệm vụ cá nhân:+ Sử dụng vật liệu đã chuẩn bị để tạo khung tranh, ảnh có hình dạng và màu đậm, màu nhạt theo ý thích. + Trao đổi (hỏi/chia sẻ) với bạn và quan sát, tìm hiểu, học hỏi cách thực hành… của bạn - Gợi mở HS: Có thể làm khung tranh, ảnh phù hợp với kích thước của sản phẩm đan nong mốt đã tạo được ở tiết 1 (hoặc đã làm thêm ở nhà). - Quan sát HS thực hiện nhiệm vụ… | - Quan sát, trao đổi, tìm hiểu cách vẽ tranh- Trả lời câu hỏi; nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn- Lắng nghe, quan sát thầy/cô thị phạm, hướng dẫn - Có thể nêu câu hỏi, ý kiến |
| **6P** | **3. Cảm nhận chia sẻ**  |
|  | - Hướng dẫn HS trưng bày, quan sát sản phẩm- Gợi mở nội dung HS trao đổi, chia sẻ- Tóm tắt trao đổi, chia sẻ của HS, nhận xét kết quả học tập, thực hành; liên hệ bồi dưỡng phẩm chất (tham khảo SGV). |  |
| **2P** | **4. Vận dụng và hướng dẫn chuẩn bị học bài 3**  |
|  | - Sử dụng hình 4 và gợi mở HS nhận ra: Ứng dụng của sản phẩm khung tranh, ảnh vào đời sống. - Gợi mở HS chia sẻ ý tưởng sử dụng sản phẩm để cho ảnh: Chân dung (bản thân, người thân,…), phong cảnh cắt từ sách, báo…), sản phẩm mĩ thuật (tranh vẽ, tranh in…)… - Hướng dẫn HS chuẩn bị bài 3  | - Quan sát, trao đổi, chia sẻ theo cảm nhận- Lắng nghe  |

**Nội dung điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy ( nếu có)**

...................................................................................................................................................